#### KHOA CÔNG NGHỆ THÔNG TIN

# BỘ MÔN CÔNG NGHỆ PHẦN MỀM

# TÀI LIỆU BÁO CÁO ĐỒ ÁN CUỐI KỲ

Môn: Nhập môn Công nghệ Phần mềm (CTT502)

## NHÓM 11: AC IN ONE GO

1.	Huỳnh Trọng Thoại	1512551
2.	Nguyễn Thanh Trí	1512605
3.	Võ Minh Trí	1512607
4.	Nguyễn Anh Tuấn	1512636
5.	Bùi Châu Minh Tùng	1512651

Giáo viên lý thuyết: TS. Nguyễn Thị Minh Tuyền

Giáo viên thực hành: ThS. Hồ Tuấn Thanh

Thành phố Hồ Chí Minh, tháng 01/2018

# **MUC LUC**

A.	THÔNG TIN NHÓM	.3

1.	Website nhóm	3
2.	Thông tin nhóm	3
В. Г	MÔ TẢ ĐỒ ÁN	∠
1.	Nội dung đồ án	∠
2.	Môi trường hoạt động, thiết kế và triển khai phần mềm	∠
C. (	CHI TIẾT ĐỒ ÁN	
1.	Tổng quan các Stackholder	
2.	Luồng chính của chương trình	
3.	Tổng quan chức năng sử dụng của các stackholder	
4.	Một số thay đổi của hệ thống so với ban đầu	
5.	Một số giao diện chính	7
ā	a. Màn hình sau khi đăng nhập của stackholder Người dân	7
k	b. Màn hình sau khi đăng nhập của stackholder Chính quyền (mod)	7
C	c. Màn hình sau khi đăng nhập của stackholder Đội ngũ quản lý hệ thống (admin)	8
D. <del>I</del>	ĐÁNH GIÁ QUÁ TRÌNH THỰC HIỆN ĐỒ ÁN	8
1.	Quá trình thực hiện	9
2.	Phân chia công việc	10
3.	Đánh giá quá trình thực hiện	10
ā	a. Ưu điểm	10
k	b. Nhược điểm	11
4.		
E. H	KẾT LUÂN	11

# A. THÔNG TIN NHÓM

## 1. Website nhóm

https://www.facebook.com/groups/130622990898264/

# 2. Thông tin nhóm

STT	HỌ VÀ TÊN	MSSV	EMAIL
1	Huỳnh Trọng Thoại	1512551	1512551@student.hcmus.edu.vn
2	Nguyễn Thanh Trí	1512605	1512605@student.hcmus.edu.vn
3	Võ Minh Trí	1512607	1512607@student.hcmus.edu.vn
4	Nguyễn Anh Tuấn	1512636	1512636@student.hcmus.edu.vn
5	Bùi Châu Minh Tùng	1512651	1512651@student.hcmus.edu.vn

## B. MÔ TẢ ĐỒ ÁN

#### 1. Nội dung đồ án

- Tên đồ án: **Hệ thống quản lý sổ hộ khẩu online**
- Nội dung: ra đời một sản phẩm giúp cho người dân và cả bộ máy hành chính Nhà nước có thể đơn giản hóa một số thủ tục hành chính rườm rà chỉ bằng việc thông qua ứng dụng chứ không cần phải đến trực tiếp cơ quan tiếp dân
- Ý nghĩa thực tế:
  - Sản phẩm giúp cho người dân có thể đơn giản hóa một số thủ tục hành chính công quyền rườm ra, gây mất thời gian tiền bạc; đồng thời, giúp cho chính quyền Nhà nước có thể quản lý bộ máy một cách khoa học, dễ dàng hơn, qua đó, cũng giảm tải được những tiêu cực xảy ra trong bô máy
  - Phù hợp với quá trình hiện đại hóa đất nước, khi mà các cuộc cách mạng công nghiệp đã và đang diễn ra mạnh mẽ đòi hỏi mọi thứ phải được số hóa
- Tầm nhìn chiến lược: đồng bộ được các dữ liệu không chỉ để quản lý sổ hộ khẩu mà còn để quản lý các thủ tục giấy tờ để tiến tới một mục tiêu công dân sẽ không còn phải đến cơ quan công quyền để làm thủ tục nữa mà mọi thứ đều phải được đồng bộ dựa trên hệ thống thông tin quản lý.

#### 2. Môi trường hoạt động, thiết kế và triển khai phần mềm

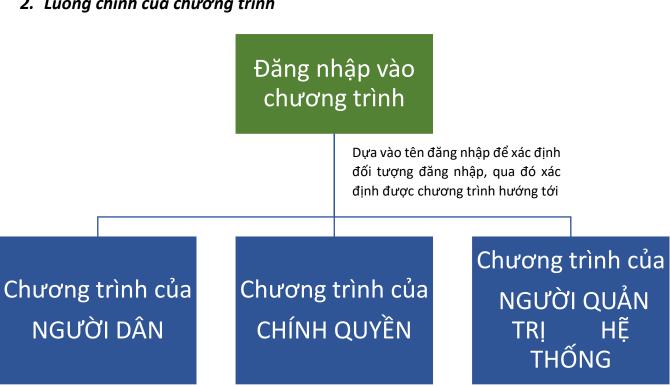
- Ngôn ngữ lập trình chính: **Java**
- Hệ thống sử dụng: là ứng dụng chạy trên nền hệ điều hành Windows, sử dụng mô
   hình Client Server kết hợp MVC
- Ngôn ngữ truy vấn dữ liệu: **SQL**

#### C. CHI TIẾT ĐỒ ÁN

# 1. Tổng quan các Stackholder

STT	STACKHOLDER	MÔ TẢ
1	Người dân	Xem & theo dõi thông tin sổ hộ khẩu của gia đình. Yêu cầu chính quyền thực hiện những thay đổi khi có nhu cầu
2	Chính quyền (mod)	Theo dõi, xử lý những yêu cầu của người dân the đúng qui định
3	Đội ngũ quản lý	Theo dõi, kiểm tra, bảo trì hệ thống; cấp phát quyền truy cập cho mod

#### 2. Luồng chính của chương trình



#### 3. Tổng quan chức năng sử dụng của các stackholder

Chương trình của NGƯỜI DÂN	<ul> <li>Gửi yêu cầu thêm sổ hộ khẩu</li> <li>Gửi yêu cầu thêm nhân khẩu</li> <li>Gửi yêu cầu hỗ trợ</li> </ul>
Chương trình của CHÍNH QUYỀN	<ul> <li>Kiểm duyệt yêu cầu thêm sổ hộ khẩu, thêm nhân khẩu</li> <li>Xử lý yêu cầu hỗ trợ</li> </ul>
Chương trình của NGƯỜI QUẢN TRỊ HỆ THỐNG	<ul> <li>Quản lý yêu cầu kiểm duyệt, yêu cầu hỗ trợ</li> <li>Cấp phát quyền truy cập cho chính quyền</li> <li>Xử lý sự cố</li> </ul>

Chương trình và các chức năng trên được chia làm 3 cấp riêng biệt:

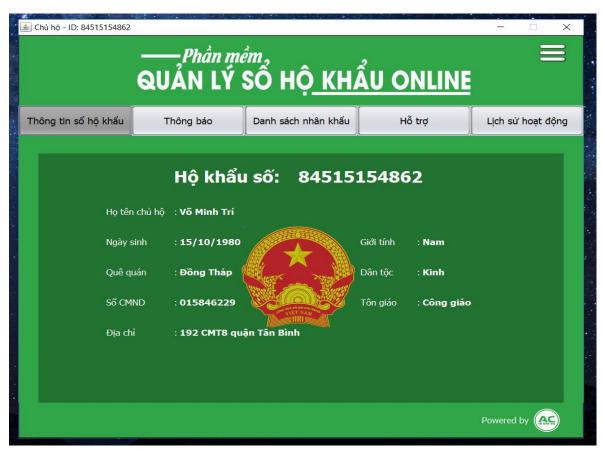
- Cấp bậc thấp nhất thuộc về Người dân: bản chất là người dân muốn thực hiện bất cứ thao tác nào đều cũng phải chờ Chính quyền kiểm duyệt. Điều này phù hợp với thực tế để Chính quyền có thể quản lý được thông tin Người dân một cách chính xác nhất.
- Cấp bậc cao hơn thuộc về Chính quyền: đây chính là stackholder hoạt động thường xuyên của chương trình. Họ chịu trách nhiệm chính trong việc xem xét những yêu cầu thay đổi của người dân cũng như xử lý những yêu cầu đó.
- Cấp bậc cao nhất thuộc về Đội ngũ quản lý hệ thống: stackholder này là những người tiếp nhận hệ thống từ đội ngũ phát triển hệ thống. Họ sẽ là người cấp phát quyền truy cập hệ thống cho những người được phân công xử lý của Chính quyền. Bên cạnh đó, đội ngũ quản trị sẽ xử lý những sự cố phát sinh.

#### 4. Một số thay đổi của hệ thống so với ban đầu

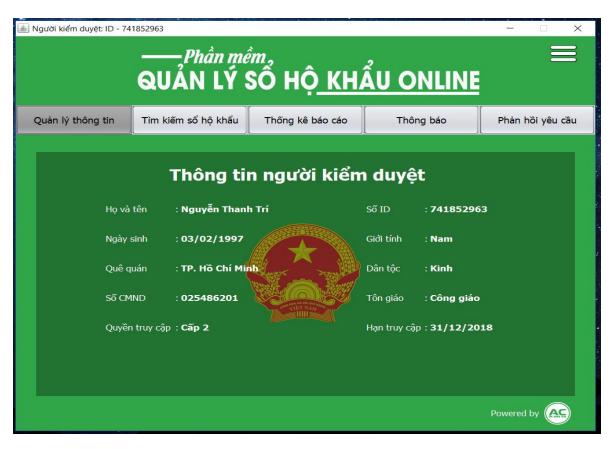
STT	NỘI DUNG THAY ĐỔI	LÚC ĐẦU	SAU KHI THAY ĐỔI	LÝ DO THAY ĐỔI
1	Thay đổi nội dung CSDL		Thêm bảng LogTable, TrangThaiYeuCau,	Không phù hợp với thiết kế lúc đầu, thay đổi để thực tế hơn
2	Không cần thông tin của người cấp sổ hộ khẩu		Bỏ thuộc tính NguoiCap trong ThongTinSoHoKhau	Dữ liệu không cần thiết
3	Thêm vào lớp Log và QuanLyLog		Có thêm 2 lớp đối tượng	Quản lý các thao tác thực hiện tốt hơn

# 5. Một số giao diện chính

a. Màn hình sau khi đăng nhập của stackholder Người dân



b. Màn hình sau khi đăng nhập của stackholder Chính quyền (mod)



c. Màn hình sau khi đăng nhập của stackholder Đội ngũ quản lý hệ thống (admin)



D. ĐÁNH GIÁ QUÁ TRÌNH THỰC HIỆN ĐỒ ÁN

# 1. Quá trình thực hiện

TUẦN	THỜI GIAN	NỘI DUNG THỰC HIỆN CHÍNH	KẾT QUẢ
4	02/10/17	-	
1	08/10/17		
2	09/10/17 -	-	
2	15/10/17		Durán d'àn da biển được
3	16/10/17	Tìm hiểu Java	Bước đầu đã hiểu được
3	22/10/17	Tìm hiểu các thông tin, qui	cú pháp, cách thức sử dụng của ngôn ngữ Java
4	23/10/17	- dịnh về sổ hộ khẩu	Thu thập được những
4	29/10/17		thông tin về sổ hộ khẩu
5	30/10/17	-	thong thi ve so no khau
	05/11/17		
6	06/11/17	-	
0	12/11/17		
7	13/11/17 19/11/17	Phân tích thiết kế hệ thống Thiết kế các đặc tả use case & các sơ đồ có liên quan	Thiết lập được một hệ thống sơ bộ, trong quá trình thực hiện có thể thay đổi
8	20/11/17 26/11/17	Thiết kế mô hình kiến trúc Viết kịch bản chương trình	Thiết kế mô hình, kịch bản chương trình tổng
9	27/11/17 03/12/17	Bước đầu định hình được giao diện sử dụng	quát, chưa có thiết kế chi tiết vì chưa có giao diện cụ thể
10	04/12/17	-	Ra đời được các giao
10	10/12/17	Thiết kế giao diện người dùng	diện người dùng chính
11	11/12/17	kết hợp xử lý ràng buộc	thức cho từng
11	17/12/17		stackholder
	18/12/17	Thiết kế cơ sở dữ liệu	Thêm dữ liệu vào hệ
12	24/12/17	Lập trình chương trình	thống
		Lap timi chaong timi	Bắt tay vào lập trình
13	25/12/17	-	Hoàn thiện được chương
	31/12/17	Lập trình chương trình	trình với giao diện và các
14	01/01/18	- Kiểm thử bằng những bộ test	mô hình đã được lập
	07/01/18		Kiểm thử trước những gì
			đã hoàn thiện
15	08/01/18	-     Kiểm thử bằng những bộ test	Kiểm thử những công
	11/01/18		đoạn cuối cùng

13/01/18	Thực hiện báo cáo	
----------	-------------------	--

# 2. Phân chia công việc

Tên	Công việc	Đánh giá
Trọng Thoại	<ul> <li>Thiết kế cơ sở dữ liệu</li> <li>Thiết kế mô hình kiến trúc</li> <li>Xử lý ràng buộc dữ liệu</li> <li>Kịch bản thực thi chương trình</li> </ul>	18%
Thanh Trí	<ul> <li>Thiết kế giao diện người dùng</li> <li>Xử lý ràng buộc dữ liệu</li> <li>Bắt sự kiện xử lý giữa người dùng và hệ thống</li> <li>Kịch bản thực thi chương trình</li> </ul>	18%
Minh Trí	<ul> <li>Bắt sự kiện xử lý giữa người dùng và hệ thống</li> <li>Thiết kế hệ thống</li> <li>Thiết kế mô hình kiến trúc</li> <li>Kiểm thử hệ thống</li> </ul>	23%
Anh Tuấn	<ul> <li>Thiết kế cơ sở dữ liệu</li> <li>Đặc tả hệ thống</li> <li>Thiết kế hệ thống</li> <li>Bắt sự kiện xử lý giữa người dùng và hệ thống</li> </ul>	23%
Minh Tùng	<ul> <li>Đặc tả hệ thống</li> <li>Thiết kế giao diện người dùng</li> <li>Kiểm thử hệ thống</li> <li>Trình bày báo cáo</li> </ul>	18%

# 3. Đánh giá quá trình thực hiện

- a. Ưu điểm
- Cơ bản hoàn thành các chức năng của hệ thống đã đề ra ban đầu
- Nộp đầy đủ các báo cáo được yêu cầu
- Phần lớn các chức năng hệ thống đều thực hiện theo phương án ban đầu
- Điền form theo dõi tiến độ đầy đủ hằng tuần theo yêu cầu của Giáo viên thực hành
- Úng dụng khá tốt những gì được học trong các tiết học của Giáo viên lý thuyết vào thực tiễn quá trình thực hiện đồ án
- Khả năng hợp tác làm việc trong nhóm tốt

- Các thành viên hỗ trợ công việc của nhau tích cực
- b. Nhược điểm
- Lịch học dày đặc, chồng chéo nhau nên khó khăn trong việc họp nhóm offline
- Vướng phải deadline của nhiều môn học khác nên một số phân đoạn làm việc bị trễ tiến độ thực hiện
- Do ban đầu thiết kế hệ thống còn chưa đầy đủ nên đôi khi trong lúc xây dựng hệ thống phải thay đổi thiết kế cho phù hợp với thực tế
- Đôi khi các ý tưởng thực hiện của các thành viên trong nhóm khác nhau, dẫn đến tranh cãi nhưng vẫn trong khả năng kiểm soát

#### 4. Đánh giá mức độ phần trăm thực hiện đồ án

Dựa trên quá trình làm việc và thực hiện những yêu cầu được đưa ra ban đầu, tập thể nhóm thống nhất tự đánh giá đã hoàn thành **85** – **90%** các công việc đã đề ra.

#### E. KẾT LUẬN

Nhập môn Công nghệ Phần mềm là môn học nền tảng của chuyên ngành Công nghệ Phần mềm. Nó cho thấy một cái nhìn tổng quan về Công nghệ Thông tin nói chung và ngành Công nghệ Phần mềm nói riêng, biết được quy trình cơ bản để tạo ra một sản phẩm phần mềm chất lượng cho khách hàng, cách để làm việc nhóm hiệu quả, ...

Hoàn thành môn học giúp sinh viên sẽ có cái nhìn cụ thể hơn về quá trình học tập cũng như công việc trong ngành Công nghệ Phần mềm sau này.

HẾT